TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST.
Ngày 11/7/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Sĩ.

Ông Trương Văn Mên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đầy, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/TLST-HS, ngày 10 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 6 năm 2022 và Thông báo dời ngày xét xử số: 03/TB-TA, ngày 04/7/2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Đoàn Thị L, sinh ngày 01/01/1973, nơi sinh tại Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn M, sinh năm 1933 và bà Trần Thị K, sinh năm 1935 (đã chết); có chồng Phạm Văn T, sinh năm 1969, con có 03 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2006. Anh, chị, em ruột gồm có 08 người (kể cả bị cáo) lớn nhất sinh năm 1962, nhỏ nhất sinh năm 1982. Tiền án: Không; Tiền sự: Có 02 tiền sự về hành vi đánh bạc (*trong đó: 01 tiền sự đã xóa; 01 tiền sự chưa được xóa là ngày 11/02/2021 bị Công an xã Mỹ Hòa, huyện Cầu Ngang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, xử phạt số tiền 1.500.000 đồng, ngày 17/02/2021 mới đóng tiền phạt*). Nhân thân: Có tiền sự; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/3/2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Bị cáo Trang Thị Hồng N, sinh ngày 25/10/1989, nơi sinh tại Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ

học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trang Trinh T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1967, chồng tên Huỳnh Anh C, sinh năm 1987 (đã ly hôn), con có 01 người sinh năm 2011. Anh, chị, em ruột gồm có 04 người (kể cả bị cáo) lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1996. Tiền án: Không. Tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, ngày 11/02/2021 bị Công an xã Mỹ Hòa, huyện Cầu Ngang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, xử phạt số tiền 1.500.000 đồng, ngày 17/02/2021 mới đóng tiền phạt. Nhân thân: Có tiền sự; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/3/2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người làm chứng: Bà Trần Thị C, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấ, xã M, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Một gói niêm phong, bên trong có tiền Việt Nam 2.250.000 đồng (*Hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*); 03 hột bằng xốp hình hộp vuông in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà kích thước (2,5 x 2,5 x 2,5) cm; 01 mảnh giấy hình chữ nhật in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà kích thước (6,5 x 12,5) cm; 01 cái thao bằng kim loại, đường kính 25 cm, chiều cao 2,5 cm đã qua sử dụng; 01 cái hộp bằng nhựa hình trụ tròn, đường kính 19 cm, chiều cao 14 cm đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu lát màu vàng kích thước (2 x 1,6) mét đã qua sử dụng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/01/2022, tại khu đất trống sau nhà của bà Trần Thị C, ngụ ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Đoàn Thị L cùng bà Trần Thị C, ông Nguyễn Văn P tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền, gồm có 03 tụ: Bị cáo L 01 tụ, bà C 01 tụ, ông P 01 tụ, do bà Trần Thị C làm chủ sổ cái. Các tụ chỉ thắng thua trực tiếp với chủ sổ cái, quy định mỗi bàn chơi đặt tiền thấp nhất 10.000 đồng, cao nhất 300.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ thì có bị cáo Trang Thị Hồng N đến cùng tham gia đánh bạc thêm 01 tụ, lúc này có 04 tụ, bà Trần Thị C vẫn làm chủ sổ cái, trong lúc đánh bạc thì có ông Nguyễn Văn T ngồi xem. Khi đang đánh bạc đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, quản lý trực tiếp tại chiếu bạc gồm: Tiền Việt Nam 2.250.000 đồng (trong này: Tụ của bị cáo Lót 500.000 đồng; tụ của bị cáo N 300.000 đồng; tụ của bà C 1.250.000 đồng; tụ ông P 200.000 đồng); 01 bộ bầu cua; 01 cái thao hình tròn bằng kim loại; 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu đen và 01 chiếc chiếu lát; quản lý trên người các đối tượng Tiền Việt Nam tổng cộng 65.297.000 đồng (trong này tiền của bị cáo Lót 29.800.000 đồng; của bị cáo N 4.500.000 đồng; của bà C 25.140.000 đồng; của ông P 2.157.000 đồng, của ông T 3.700.000 đồng).

Qua điều tra, xác minh làm rõ tổng số tiền dùng đánh bạc của bị cáo Đoàn Thị L, bị cáo Trang Thị Hồng N, bà Trần Thị C và ông Nguyễn Văn P là 2.250.000 đồng (*Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Đối với số tiền 65.297.000 đồng, kết quả điều tra xác định số tiền này không dùng để đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã xử lý trao trả cho bị cáo Lót 29.800.000 đồng; bị cáo N 4.500.000 đồng; bà C 25.140.000 đồng; ông P 2.157.000 đồng, ông T 3.700.000 đồng.

Kết quả trích lục tiền án, tiền sự xác định ngày 11/02/2021 bị cáo Đoàn Thị L và bị cáo Trang Thị Hồng N bị Công an xã Mỹ Hòa, huyện Cầu Ngang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, mỗi người bị xử phạt số tiền 1.500.000 đồng, ngày 17/02/2021 bị cáo L và bị cáo N mới nộp tiền phạt, đến ngày 13/01/2022 tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép như đã nêu trên.

Ngày 23/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Đoàn Thị L và Trang Thị Hồng N về tội đánh bạc, đồng thời áp dụng biện pháp ngăn chặn ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Đối với bà Trần Thị C và ông Nguyễn Văn P tham gia đánh bạc trái phép với số tiền không đủ định lượng xử lý hình sự. Các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên Công an xã Mỹ Hòa, huyện Cầu Ngang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng. Đối với ông Nguyễn Văn T không tham gia đánh bạc nên không có hình thức xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS-HS, ngày 09/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố các bị cáo Đoàn Thị L và Trang Thị Hồng N về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Đoàn Thị L và Trang Thị Hồng N cùng khai nhận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 13/01/2022, tại khu đất trống nhà sau của bà Trần Thị C ngụ ấp B, xã M, huyện C, các bị cáo có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền. Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, bị Công an bắt quả tang quản lý trực tiếp tại chiếu bạc gồm: Tiền Việt Nam 2.250.000 đồng; 01 bộ bầu cua; 01 cái thao hình tròn bằng kim loại; 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu đen và 01 chiếc chiếu lát.

Các bị cáo khai nhận trước đó vào ngày 11/02/2021 đều bị Công an xã Mỹ Hòa, huyện Cầu Ngang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, mỗi người bị phạt số tiền 1.500.000 đồng, ngày 17/02/2021 các bị cáo mới nộp phạt xong, đến ngày 13/01/2022 các bị cáo tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép.

Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn Biên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đoàn Thị L và Trang Thị Hồng N phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thị L và bị cáo Trang Thị Hồng N mỗi bị cáo nộp phạt từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Đoàn Thị L và Trang Thị Hồng N nói lời sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, các bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, các bị cáo Đoàn Thị L và Trang Thị Hồng N khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 13/01/2022, tại khu đất trống nhà sau của bà Trần Thị C ngụ ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh, các bị cáo Đoàn Thị L và Trang Thị Hồng N có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền. Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, bị Công an bắt quả tang quản lý trực tiếp tại chiếu bạc gồm: Tiền Việt Nam 2.250.000 đồng; 01 bộ bầu cua; 01 cái thao hình tròn bằng kim loại; 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu đen và 01 chiếc chiếu lát.

Xét thấy các bị cáo tham gia đánh bạc vào ngày 13/01/2022 tuy số tiền chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự (*dưới 5.000.000 đồng*) nhưng do trước đó vào ngày 11/02/2021 các bị cáo Đoàn Thị L và Trang Thị Hồng N đều bị Công an xã Mỹ Hòa, huyện Cầu Ngang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, mỗi người bị phạt số tiền 1.500.000 đồng, đến ngày 17/02/2021 các bị cáo mới nộp tiền phạt xong, tính đến ngày 13/01/2022 tiền sự các bị cáo vẫn còn mà lại tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền và bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng của vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Đoàn Thị L và Trang Thị Hồng N phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều

321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, pháp luật nhà nước ta nghiêm cấm đánh bạc trái phép, ăn thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào, nhằm thu lợi bất chính. Bởi vì đánh bạc là một tệ nạn xã hội, từ việc đánh bạc có thể dẫn đến nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo nhận thức và biết rõ hành vi đánh bạc hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, do các bị cáo hám lợi từ việc đánh bạc thắng thua bằng tiền không phải tốn nhiều công sức nhưng vẫn có thu nhập, nên đã bất chấp pháp luật tiếp tục tham gia đánh bạc, từ đó đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trong, người thân của các bị cáo có công cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm, các bị cáo đều có tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép và bị Công an xã Mỹ Hòa xử phạt vi phạm hành chính, nhưng các bị cáo không từ bỏ hành vi sai trái của mình mà lại tiếp tục tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, gây ra dư luận không tốt trong quần chúng nhân dân, đi ngược lại chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng gia đình văn hóa, xã văn hóa - nông thôn mới và bài trừ các tệ nạn xã hội, do đó cần phải xử lý nghiêm để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét thấy số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc không lớn, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng, có điều kiện kinh tế ổn định, tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, việc không bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không ảnh hưởng đến nguy hại cho xã hội. Căn cứ vào các tình tiết nêu trên, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, do đó không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền để xử phạt các bị cáo cũng đủ sức răng đe giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[2]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Đối với một gói niêm phong, bên trong có Tiền Việt Nam 2.250.000 đồng đây là số tiền bị Công an thu giữ tại chiếu bạc khi bắt quả tang. Các bị cáo và các con bạc đã sử dụng số tiền này để đánh bạc thắng thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với các vật chứng gồm 03 hột bằng xốp hình hộp vuông in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà kích thước (2,5 x 2,5 x 2,5) cm; 01 mảnh giấy hình chữ nhật in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà kích thước (6,5 x 12,5) cm; 01 cái thao bằng kim loại, đường kính 25 cm, chiều cao 2,5 cm đã qua sử dụng; 01 cái hộp bằng nhựa hình trụ tròn, đường kính 19 cm, chiều cao 14 cm đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu lát màu vàng kích thước (2 x 1,6) mét đã qua sử dụng. Các bị cáo và các con bạc đã sử dụng để làm công cụ đánh bạc trái phép. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[3]. Về án phí: Buộc các bị cáo Đoàn Thị L và Trang Thị Hồng N mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

[4]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đoàn Thị L và Trang Thị Hồng N phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thị L nộp phạt số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trang Thị Hồng N nộp phạt số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- *Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước*: Một gói niêm phong, bên trong có tiền Việt Nam 2.250.000 đồng (*Hai triệu,hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

- *Tuyên tịch thu tiêu hủy*:

- 03 hột bằng xốp hình hộp vuông in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà kích thước (2,5 x 2,5 x 2,5) cm;

- 01 mảnh giấy hình chữ nhật in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà kích thước (6,5 x 12,5) cm;

- 01 cái thao bằng kim loại, đường kính 25 cm, chiều cao 2,5 cm đã qua sử dụng.

- 01 cái hộp bằng nhựa hình trụ tròn, đường kính 19 cm, chiều cao 14 cm đã qua sử dụng.

- 01 chiếc chiếu lát màu vàng kích thước (2 x 1,6) mét đã qua sử dụng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đoàn Thị L và Trang Thị Hồng N mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng án phí.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm